

I. Lý thuyết

- Học sinh ôn tập kiến thức và trả lời các câu hỏi trắc nghiệm trong SBT Tin học 6 từ bài 10 đến bài 12.
- Học sinh ôn tập và rèn luyện kỹ năng soạn thảo, định dạng văn bản:
 - Định dạng đoạn văn bản, căn lề
 - Trình bày trang văn bản
 - Cách tạo bảng
 - Làm việc với bảng
 - Sử dụng được công cụ tìm kiếm và thay thế
 - Tạo trang bìa.

II. Một số câu hỏi trắc nghiệm khách quan

Câu 1: Một văn bản gồm có bao nhiêu lề?

- A. 3 lề
- B. 4 lề
- C. 5 lề
- D. 2 lề

Câu 2: Khổ giấy phổ biến được sử dụng trong word là:

- A. A1
- B. A2
- C. A3
- D. A5

Câu 3: Các lệnh định dạng trang văn bản nằm trong thẻ nào trong phần mềm soạn thảo?

- A. Page layout
- B. Design
- C. Paragraph
- D. Font

Câu 4: Phần mềm soạn thảo văn bản không có chức năng nào sau đây?

- A. Nhập văn bản
- B. Sửa đổi, chỉnh sửa văn bản
- C. Lưu trữ và in văn bản
- D. Chỉnh sửa hình ảnh và âm thanh

Câu 5: Đâu không phải là yêu cầu cơ bản khi trình bày trang văn bản:

- A. Chọn bản in
- B. Chọn hướng trang
- C. Đặt lề trang
- D. Lựa chọn khổ giấy

Câu 6: Để thay đổi cỡ chữ của một nhóm kí tự đã chọn. Ta thực hiện lệnh Format → Font ... và chọn cỡ chữ trong ô:

- A. Font Style
- B. Font
- C. Size

D. Small caps

Câu 7: Một số thuộc tính định dạng kí tự cơ bản gồm có:

A. Phong (Font) chữ

B. Kiểu chữ (Type)

C. Cỡ chữ và màu sắc

D. Cả ba ý trên đều đúng

Câu 8: Trong phần mềm soạn thảo văn bản Word 2010, lệnh Portrait dùng để

A. chọn hướng trang đứng

B. chọn hướng trang ngang

C. chọn lề trang

D. chọn lề đoạn văn bản

Câu 9: Các lệnh định dạng đoạn văn bản nằm trong nhóm lệnh nào trên phần mềm soạn thảo?

A. Page Layout

B. Design

C. Paragraph

D. Font

Câu 10: Để định dạng trang, ta cần thực hiện lệnh:

A. File → Page Setup...

B. Edit → Page Setup...

C. File → Print Setup...

D. Format → Page Setup...

Câu 11: Để đặt hướng cho trang văn bản, trên thẻ Page Layout vào nhóm lệnh Page Setup sử dụng lệnh

A. Orientation

B. Size

C. Margins

D. Columns

Câu 12: Thao tác nào không phải là thao tác định dạng văn bản?

A. Thay đổi kiểu chữ thành chữ nghiêng

B. Chọn chữ màu xanh

C. Căn giữa đoạn văn bản

D. Thêm hình ảnh vào văn bản

Câu 13: Phát biểu nào sau đây là đúng:

A. Phần mềm soạn thảo văn bản chỉ có thể cài đặt được trên máy tính.

B. Em không thể làm việc cộng tác với người khác trên cùng một văn bản ở bất cứ đâu.

C. Có nhiều loại phần mềm soạn thảo văn bản khác nhau.

D. Em không thể chỉnh sửa lại văn bản sau khi đã lưu.

Câu 14: Việc phải làm đầu tiên khi muốn thiết lập định dạng cho một đoạn văn bản là:

A. Vào thẻ Home, chọn nhóm lệnh Paragraph

B. Cần phải chọn toàn bộ đoạn văn bản

C. Đưa con trỏ soạn thảo vào vị trí bất kì trong đoạn văn bản

D. Nhấn phím Enter

Câu 15: Sắp xếp các bước để chọn hướng trang (Orientation)

a. Nháy chuột chọn Orientation và chọn hướng trang đứng Portrait

b. Tìm Page Setup

c. Nháy chuột chọn Page layout

Trật tự sắp xếp đúng là:

- A. c - b - a
- B. c - a - b
- C. b - c - a
- D. b - a - c

Câu 16: Phát biểu nào đúng khi nói đến các cách để xác định đoạn văn bản cần định dạng

- A. Đặt con trỏ vào trong đoạn văn bản.
- B. Đánh dấu một phần đoạn văn bản.
- C. Đánh dấu toàn bộ đoạn văn bản.
- D. Hoặc A hoặc B hoặc C.

Câu 17: Phát biểu nào sau đây đúng:

- A. khi soạn thảo văn bản trên máy tính, em luôn phải trình bày văn bản ngay khi gõ nội dung
- B. khi gõ nội dung, khi hết dòng máy tính không tự động xuống dòng
- C. khi soạn thảo văn bản trên máy tính, em có thể sửa lỗi trong văn bản sau khi gõ xong nội dung hoặc bất cứ lúc nào em cảm thấy cần thiết.
- D. em chỉ có thể trình bày nội dung văn bản bằng một vài phong chữ nhất định.

Câu 18: Thao tác nào sau đây không thực hiện được sau khi dùng lệnh File/Print để in văn bản?

- A. Nhập số trang cần in
- B. Chọn khổ giấy in
- C. Thay đổi lề của đoạn văn bản
- D. Chọn máy in để in nếu máy tính được cài đặt nhiều máy in

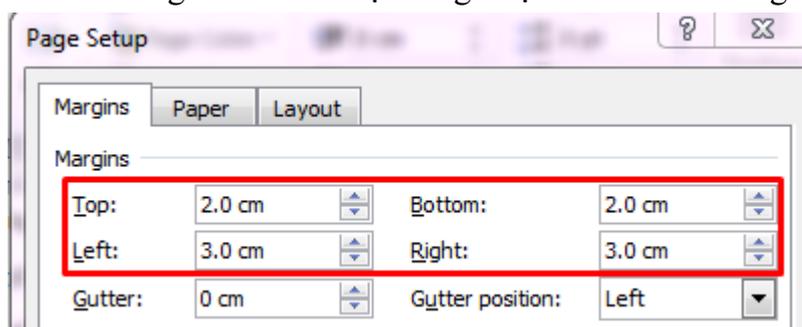
Câu 19: Muốn chèn hình ảnh vào văn bản, ta thực hiện lệnh nào sau đây:

- A. Insert -> Clip Art
- B. Insert -> Shape
- C. Insert -> Picture
- D. Insert -> SmartArt

Câu 20: Bạn An đang định in trang văn bản, theo em khi đang ở chế độ in, An có thể làm gì?

- A. Xem tất cả các trang văn bản
- B. Chỉ có thể thấy trang văn bản mà An đang làm việc
- C. Chỉ có thể thấy các trang không chứa hình ảnh
- D. Chỉ có thể thấy trang đầu tiên của văn bản

Câu 21: Ý nghĩa của các nội dung được khoanh đỏ trong hình dưới đây là:



- A. Cho biết lề trên và lề dưới là 2.0cm, lề trái và lề phải là 3.0cm
- B. Cho biết lề trên và lề dưới là 3.0cm, lề trái và lề phải là 2.0cm

C. Cho biết lề trên và lề dưới là 3.0cm, lề trái và lề phải là 3.0cm

D. Cho biết lề trên và lề dưới là 2.0cm, lề trái và lề phải là 2.0cm

Câu 22: Bạn Minh đã soạn thảo một câu ca dao và định dạng văn bản như Hình 11. Theo em, bạn Minh đã sử dụng những lệnh nào để căn chỉnh lề của các đoạn văn bản?



A. Căn lề giữa, căn lề trái, căn lề phải

B. Căn thẳng hai lề, căn lề trái, căn lề phải

C. Căn lề giữa, căn thẳng lề trái và tăng mức thụt lề, căn thẳng lề phải

D. Căn lề giữa, căn thẳng lề trái và giảm mức thụt lề, căn thẳng lề phải

Câu 23: Để định dạng chữ đậm cho một nhóm kí tự đã chọn. Ta cần dùng tổ hợp phím nào dưới đây?

A. Ctrl + I

B. Ctrl + L

C. Ctrl + E

D. Ctrl + B

Câu 24: Để gạch dưới một từ hay cụm từ, sau khi chọn cụm từ đó, ta thực hiện:

A. Nhấn tổ hợp phím Ctrl+L

B. Nhấn tổ hợp phím Ctrl+I

C. Nhấn tổ hợp phím Ctrl+B

D. Nhấn tổ hợp phím Ctrl+U

III. Thực hành

(Học sinh làm bài trực tiếp trên máy)

Câu 1:

➤ Khởi động: **Word**

➤ Chọn phông chữ: **Times New Roman**

➤ Chọn cỡ chữ: **14**

➤ Lưu văn bản trong ổ đĩa **D** với tên: **Họ và tên - Lớp - THGHK2**

(Ví dụ: Trần Thủy Tiên - 6A - THGHK2)

Câu 2:

Gõ nội dung văn bản sau:

ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

Đồng bằng sông Cửu Long ở vào điểm cực nam của quê hương tôi, là vùng đất màu mỡ nhất và có nhân khẩu tụ tập đông nhất ở quê hương tôi. Ở chỗ này có mạng lưới sông phân bố dày đặc, đi thuyền nhỏ, ngao du tự tại ở các sông ngòi đan chéo lẫn nhau, ruộng lúa bát ngát, vườn trái cây bay hương bốn mùa, cảm thụ phong thổ nhân tình chân chất của người

miền nam quê hương tôi, thêm nữa ta có thể nghe được rất nhiều truyện kể dân gian của rất nhiều đời tương truyền, gọi lên liên tưởng thích chí.

Đồng bằng sông Cửu Long bao gồm bao gồm 13 tỉnh thành.

Cư dân ở khu vực đồng bằng sông Cửu Long bây giờ chủ yếu là người Việt Nam, người bản địa người Khmer, sinh sống chủ yếu ở tỉnh Trà Vinh, tỉnh Sóc Trăng và tỉnh An Giang.

Câu 3:

- Chèn một hình ảnh vào dưới tiêu đề bài “**ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG**”
- Đặt lề trang: Lề trên: 2cm; lề dưới: 2cm; lề trái: 3cm; lề phải: 3cm, chọn hướng trang đứng.

Câu 4:

Tạo bảng sau:

THỜI KHÓA BIỂU

Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
1	Chào cờ	Tiếng Anh	Ngữ văn	Địa lý	Tiếng Anh	Lịch sử và địa lí
2	GDCD	Toán	Ngữ văn	Toán	Toán	Ngữ văn
3	Thể dục	KHTN	Âm nhạc	Công nghệ	Tin học	KHTN
4	KHTN	Thể dục	Toán	Mĩ thuật	HDTN	Tiếng Anh
5	TANN	Công nghệ	TANN	Ngữ văn	X	SHCN

- Thay đổi màu chữ của thời khóa biểu, mỗi ngày trong tuần là một màu (màu tùy chọn)

Câu 5: Thực hiện tìm kiếm cụm từ “quê hương tôi” và thay thế bằng từ “Việt Nam”.

Câu 6: Tạo trang bìa cho bài với tên “**BÀI THI GIỮA HỌC KÌ II**”.